

Số: /BC-UBND

Kon Braih, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội;
thu, chi ngân sách năm 2025 trên địa bàn xã Kon Braih, tỉnh Quảng Ngãi**

Kính gửi: Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Kế hoạch số 07/KH-HĐND ngày 29/9/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách của HĐND tỉnh về khảo sát tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; thu, chi ngân sách trên địa bàn tỉnh năm 2025;

Thực hiện Thông báo số 42/TB-HĐND ngày 03/10/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách của HĐND tỉnh về việc thông báo Chương trình làm việc của Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh khảo sát tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; thu, chi ngân sách trên địa bàn tỉnh năm 2025;

UBND xã Kon Braih báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; thu, chi ngân sách năm 2025 trên địa bàn xã Kon Braih, tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

I. Khái quát chung

1. Đặc điểm, điều kiện tự nhiên:

Xã Kon Braih là một xã miền núi nằm ở phía Tây Nam tỉnh Quảng Ngãi, xã được thành lập theo Nghị quyết số 1677/UBTVQH15 ngày 16/06/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội *(trên cơ sở sắp xếp ba xã Tân Lập, Đắk Ruông, Đắk Tờ Re của huyện Kon Rẫy tỉnh Kon Tum - cũ)*. Phía Bắc giáp xã Đắk Kôi, xã Ngọc Réo; Phía Nam giáp xã Đắk Somei, xã Ia Khuor, tỉnh Gia Lai; Phía Đông giáp xã Đắk Rve. Phía Tây giáp xã Đắk Rơ Wa, xã Đắk Cấm. Trung tâm hành chính của xã đặt tại thôn 1 xã Kon Braih, tổng diện tích tự nhiên của xã là 25.103,83 ha *(theo kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 được cập nhật trên phần mềm TK Online của cục quản lý đất đai thuộc Bộ Nông nghiệp và môi trường)*. Dân số trung bình dân năm 2025: 18.260 nhân khẩu/4.068 hộ; trong đó: dân tộc thiểu số là 11.605 nhân khẩu/2.308 hộ; chiếm khoảng 64%. Toàn xã có 21 thôn, trong đó có 11 thôn đặc biệt khó khăn được thụ hưởng các chương trình, chính sách của Chính phủ.

2. Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh:

Tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục ổn định, phát triển và đạt được nhiều kết quả: diện tích gieo trồng các loại cây vụ Mùa cơ bản đảm bảo tiến độ; chăn nuôi phát triển ổn định. Các hoạt động văn hoá xã hội diễn ra sôi nổi, các chế độ, chính sách bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời. Trung tâm phục vụ hành chính công hoạt động thông suốt, kịp thời giải quyết thủ tục hành chính cho Nhân dân. Công tác phòng, chống dịch bệnh, khám, chữa bệnh được đảm bảo. Kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng. Quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

3. Tổ chức hoạt động bộ máy của địa phương:

Sau hơn 03 tháng chính thức đi vào hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, đến nay UBND xã Kon Braih đã hoàn thành việc tổ chức kiện toàn bộ máy, phân bổ, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về nhận nhiệm vụ tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã; ban hành quy chế hoạt động, quyết định phân công Chủ tịch, Phó chủ tịch, ủy viên UBND, quyết định chức năng, nhiệm vụ của UBND và các phòng, ban và vận hành hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công cơ bản thông suốt nhằm đảm bảo hoạt động liên tục, không gián đoạn; công tác quản lý nhà nước bước đầu cơ bản có những kết quả quan trọng phục vụ người dân và doanh nghiệp trong các lĩnh vực quản lý kinh tế, văn hóa - xã hội, đất đai, tài nguyên, môi trường.

II. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

1. Về phát triển kinh tế:

1.1. Thu - chi ngân sách

Trên cơ sở Nghị quyết 07/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, UBND xã đã trình HĐND xã xem xét và thông qua dự toán và phân bổ ngân sách xã Kon Braih năm 2025 tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 kết quả cụ thể như sau:

a. Tình hình thu ngân sách:

- Trong 9 tháng đầu năm, thu ngân sách nhà nước đạt 71,38 tỷ đồng đạt 73,4% so với kế hoạch năm 2025 (97,247 tỷ đồng). Trong đó Quý III năm 2025 đạt 58,46 tỷ đồng.

- Thu NSNN trên địa bàn xã đạt 29,6 tỷ đồng đạt 86,89% so với kế hoạch (34,065 tỷ đồng). Trong quý III năm 2025 đạt 2,96 tỷ đồng.

b. Tình hình chi ngân sách:

- Chi ngân sách địa phương trong 9 tháng đầu năm là 65,107 tỷ đồng (trong đó chi thường xuyên là 64,187 tỷ đồng, chi đầu tư phát triển là 0,11 tỷ đồng, chi dự phòng ngân sách 0,8 tỷ đồng).

- Riêng trong Quý III năm 2025 chi thường xuyên ngân sách địa phương đạt 53,08 tỷ đồng.

c. Đánh giá việc áp dụng quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2025

- UBND xã Kon Braih đã thực hiện phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2025 theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh (Cụ thể: UBND xã Kon Braih áp dụng theo Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021, số 22/2023/NQ-HĐND ngày 11/7/2023 và số 20/2025/NQ-HĐND ngày 24/6/2025 của HĐND tỉnh Kon Tum) và thực hiện phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách cấp tỉnh và cấp xã theo Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh (Cụ thể: UBND xã Kon Braih áp dụng theo Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 và số 20/2025/NQ-HĐND ngày 24/6/2025 của HĐND tỉnh Kon Tum).

d. Dự kiến dự toán ngân sách địa phương năm 2026:

Thực hiện xây dựng dự toán ngân sách địa phương năm 2026 đảm bảo theo Thông tư số 56/2025/TT-BTC ngày 25/6/2025 của Bộ Tài chính và các văn bản có liên quan; đồng thời, rà soát, tổng hợp đầy đủ nhu cầu kinh phí để thực hiện các đề án, nhiệm vụ, chủ trương của tỉnh thực hiện trong năm 2026. Dự toán đã được UBND xã báo cáo về Sở Tài chính tỉnh theo quy định (*Tại Báo cáo số 177/BC-UBND ngày 08/9/2025 của UBND xã*).

(có biểu số 01, 02, 03 kèm theo)

1.2. Đầu tư phát triển

a) Công tác chỉ đạo

- Trên cơ sở hướng dẫn và yêu cầu của Trung ương, cấp tỉnh, UBND xã đã ban hành kế hoạch cụ thể và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc để triển khai thực hiện nguồn vốn được giao; đồng thời hoàn thiện hồ sơ, thủ tục các danh mục dự án đầu tư để trình giao vốn trong niên độ theo quy định. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt, thực hiện, giải ngân, nghiệm thu, thanh quyết toán các dự án: Thực hiện theo quy định và đảm bảo kế hoạch đề ra.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc, xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư công, nhất là vướng mắc về giải ngân kế hoạch vốn đã được bố trí, thủ tục đầu tư, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đảm bảo bàn giao mặt bằng để triển khai dự án theo đúng tiến độ.

b) Kết quả thực hiện

- Năm 2025, tổng kế hoạch vốn đầu tư trên địa bàn là 9.208 triệu đồng. Đến ngày 30/6/2025 đã giải ngân 9.105 triệu đồng, đạt 98,9% so với kế hoạch.

(Có Biểu số 04, 05 kèm theo).

- Tình hình nợ đọng đầu tư xây dựng cơ bản và công tác xử lý: Không.

- Những khó khăn, vướng mắc: Đối với dự án kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum (cũ): Trong quá trình triển khai thực hiện UBND huyện Kon Rẫy (cũ) đã thực hiện tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp huyện và cấp xã (gồm 07 xã thị trấn) với tổng dự toán kinh phí 1.755.210.000 đồng, nguồn kinh phí được xác định là nguồn thu tiền sử dụng đất trong năm 2025 được tỉnh thông báo về địa phương khi phát sinh số thu. Tuy nhiên qua 06 tháng đầu năm 2025, Sở Tài chính tỉnh chỉ thực hiện thông báo cho UBND huyện Kon Rẫy (cũ) đối với nguồn thu sử dụng đất với số tiền là 740 triệu đồng. Đến ngày 31/06/2025, trước khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Kon Rẫy (cũ) đã thực hiện giải ngân 100% kinh phí đã cấp (*740 triệu đồng đồng*), thực hiện quyết toán dự án hoàn thành theo đúng quy định. Số kinh phí còn thiếu chưa được bổ sung là 1.015,21 triệu đồng (*do chưa phát sinh số thu từ nguồn thu sử dụng đất năm 2025*). Hiện tại, thực hiện theo Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 05/09/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư

công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 và năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương thì nguồn tiền thu sử dụng đất (5.560 triệu đồng) và dự án công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp huyện Kon Rẫy (cũ) đã được UBND tỉnh Quảng Ngãi điều chỉnh giao cho Sở nông nghiệp và Môi trường tỉnh làm chủ đầu tư, vì vậy đề nghị UBND tỉnh quan tâm bổ sung kinh phí cho Sở nông nghiệp và Môi trường tỉnh (*khi phát sinh số thu từ nguồn thu sử dụng đất*) để chi trả cho dự án kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp huyện Kon Rẫy (cũ), với số kinh phí là 1.015,21 triệu đồng.

c) Dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030 nguồn ngân sách địa phương và kế hoạch đầu tư công năm 2026.

- Dự kiến kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã: 1.701.600 triệu đồng, cụ thể

+ Vốn ngân sách Trung ương: 1.071.000 triệu đồng.

+ Vốn ngân sách địa phương (Ngân sách tỉnh): 630.600 triệu đồng.
(*Trong đó: với đối ứng ngân sách trung ương là 119.000 triệu đồng*).

- Dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2026 là 169.500 triệu đồng, cụ thể:

+ Vốn ngân sách Trung ương: 85.500 triệu đồng, trong đó:

+ Vốn ngân sách địa phương (Ngân sách tỉnh): 84,000 triệu đồng

(*Có Biểu số 06 kèm theo*).

1.3. Phát triển các ngành, lĩnh vực

a) Về sản xuất nông lâm – thủy sản: Trong 09 tháng đầu năm 2025 tổng giá trị sản xuất nông lâm thủy sản đạt 575,375 tỷ đồng/767,167 tỷ đồng, đạt 88,9% so với chỉ tiêu được giao.

b) Về công nghiệp - xây dựng: đạt 72,58 tỷ đồng/87,433 tỷ đồng, đạt 83,0% so với chỉ tiêu được giao.

c) Về thương mại - dịch vụ: đạt 263,27 tỷ đồng/304,365 tỷ đồng, đạt 86,50% so với chỉ tiêu được giao.

(*có biểu số 09 kèm theo*)

d) Về xuất, nhập khẩu: Không

1.4. Môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp:

- Trên địa bàn hiện tại có 14 doanh nghiệp vừa và nhỏ, có 209 hộ kinh doanh cá thể, có 08 hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh hàng hóa nông sản; 03 cơ sở kinh doanh xăng dầu; 01 cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch; 04 cơ sở kinh doanh lưu trú...

- Xác định phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả và là một động lực quan trọng để góp phần phát triển kinh tế - xã hội của xã Kon Bراهيم nói riêng và tỉnh Quảng Ngãi nói chung; UBND xã tập trung khai thác tốt tiềm năng, lợi thế so sánh của địa phương để sản xuất, kinh doanh hiệu quả, sản phẩm

đáp ứng yêu cầu của thị trường, giải quyết việc làm cho người lao động, không ngừng nâng cao đời sống của Nhân dân, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

1.5. Báo cáo về các mô hình, tổ chức, tập thể, cá nhân, phương thức sản xuất kinh doanh, mô hình quản lý kinh tế trên địa bàn xã.

Trong thời gian qua, cùng với sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Kon Tum (cũ) và tỉnh Quảng Ngãi, sự nỗ lực của các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, tình hình phát triển các mô hình sản xuất, tổ chức kinh tế, phương thức quản lý kinh tế trên địa bàn xã Kon Braih có nhiều chuyển biến tích cực. Nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, kinh doanh dịch vụ, hợp tác xã kiểu mới và tổ hợp tác đã hình thành và phát triển, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân và thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn.

a) Mô hình sản xuất nông nghiệp: Mô hình trồng cây ăn quả (chanh dây, mít thái, sầu riêng) tại địa bàn các thôn. Trồng cây Mắc ca của Công ty TNHH MTV Nhật Long Farm tại thôn 10 với diện tích 12 ha; trồng cây sầu riêng xen cây cà phê của hộ Nguyễn Văn Vỹ tại thôn 3 với diện tích khoảng 11 ha; trồng nho của hộ Phan Đạt Lâm với diện tích khoảng 2 ha; mô hình 2,0 ha cây sầu riêng, mít thái của bà Y Doăk thôn Đak Ô Nglăng....

b) Mô hình chăn nuôi: Mô hình nuôi bò lai sinh sản tập trung được hỗ trợ vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Trang trại chăn nuôi công nghệ cao: hộ Phạm Thị Ánh Loan tại thôn Đak Puih, với quy mô 2.400 con/lứa; hộ bà Phạm Thị Tuyền tại thôn 13 với quy mô trên 4.800/lứa và trên 1000 heo nái sinh sản.

c) Mô hình kinh tế tập thể: Đến 30 tháng 6 năm 2025, trên địa bàn xã có 08 Hợp tác xã⁽¹⁾. Trong đó số lượng HTX đang hoạt động 08 HTX, đa phần các HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp. Trong đó: 06 HTX trồng trọt, chăn nuôi; 02 HTX hoạt động trong lĩnh vực thương mại. Tổng vốn điều lệ đăng ký của các HTX đến 30/06/2025 là 15.990 triệu đồng.

1.5. Tình hình thực hiện quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Trong 9 tháng đầu năm, UBND xã đã thường xuyên đôn đốc các cơ quan đơn vị, các Ban quản lý thôn thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn và chủ động tổ chức kiểm tra, nắm bắt tình hình chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực đất đai, kịp thời ngăn chặn tình trạng lấn, chiếm, hủy hoại đất, tự ý chuyển mục đích sử dụng đất trái phép không tuân thủ theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được công bố

- Tham mưu UBND xã Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 26/09/2025 của

⁽¹⁾HTX Sản Xuất Kinh Doanh Dịch Vụ Nông Nghiệp Công Nghệ Cao - Xây Dựng Tân Lập; HTX Dịch vụ Nông nghiệp Tây Nguyên; HTX Trung Lộ Quán; HTX Nông nghiệp; HTX Nông sản và Thực phẩm Tây Nguyên; HTX Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trường Hoa; HTX Sản xuất và Kinh doanh Biên Cương Star; HTX Thương mại và Dịch vụ Tân Phát;

UBND xã về bảo vệ khoáng sản chưa khai thác và một số văn bản yêu cầu các tổ chức, doanh nghiệp được UBND tỉnh cấp GP khai thác khoáng sản cung cấp Kế hoạch khai thác, chấp hành các nội dung theo Giấy phép khai thác khoáng sản, rà soát, bổ sung việc thả phao, cắm mốc, việc chấp hành các quy định về bảo vệ độ ổn định, an toàn bờ, bãi sông theo quy định.

- Công tác vệ sinh môi trường: UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thường xuyên đổi mới và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân trên địa bàn xã thực hiện nếp sống văn hóa, thân thiện với môi trường, triển khai thực hiện phong trào Chống rác thải nhựa, chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã. Triển khai xây dựng mô hình thôn làng sáng - xanh - sạch - đẹp.

1.6. Tình hình sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã: Toàn bộ trụ sở, trang thiết bị được UBND xã đảm bảo phục vụ công tác của các cơ quan ngay sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập. Bên cạnh đó, UBND xã tập trung rà soát, xác định tài sản dôi dư hoặc thuộc trường hợp phải xử lý theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công để lập hồ sơ đề nghị xử lý, báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, quyết định xử lý theo quy định; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng tài sản dôi dư, sử dụng sai mục đích, kém hiệu quả gây lãng phí, thất thoát.

2. Về việc triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 (*Biểu số 07, 08 kèm theo*).

3. Báo cáo sơ bộ kết quả làm việc với các đoàn thanh tra, kiểm tra, Kiểm toán Nhà nước: Không

III. Đánh giá chung

Trong 09 tháng đầu năm 2025, trong bối cảnh đất nước đang đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới, tuy gặp nhiều những khó khăn, thách thức do ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh, thiên tai...; với ý chí và quyết tâm cao, và được sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ, tạo điều kiện của tỉnh, cùng với tinh thần quyết tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND, sự vào cuộc tích cực của các ngành, các địa phương, cơ quan, đơn vị và các tầng lớp Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của xã Kon Braih tiếp tục ổn định, phát triển, nhiều chỉ tiêu đã tiệm cận kế hoạch năm, nổi bật: Thu ngân sách tại địa bàn đạt cao. Công tác giải ngân vốn đầu tư, vốn các Chương trình Mục tiêu quốc gia được chỉ đạo quyết liệt. Lĩnh vực văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ. Công tác phòng, chống dịch bệnh, khám, chữa bệnh được đảm bảo. Các chế độ, chính sách bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời. Kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng. Quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số khó khăn, tồn tại đó là: Việc ứng dụng khoa học công nghệ cao vào sản xuất còn hạn chế. Liên kết theo chuỗi giá trị gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ giữa các chủ thể còn ít, chưa tương xứng với tiềm năng phát triển nông nghiệp.

Nguyên nhân của những hạn chế: Việc ứng dụng khoa học và công nghệ

trong sản xuất nông nghiệp đòi hỏi người nông dân phải có kiến thức sản xuất và trình độ nhất định. Trong khi đó, việc tiếp thu kiến thức, quy trình công nghệ mới của một bộ phận người dân còn hạn chế. Mặt khác, thị trường tiêu thụ của sản phẩm nông nghiệp không ổn định. Trên địa bàn chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ, năng lực sản xuất, chế biến, tiêu thụ còn nhiều hạn chế.

III. Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2026

1. Dự báo, phân tích những thuận lợi, khó khăn và thách thức ảnh hưởng đến việc xây dựng và tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

1.1 Thuận lợi: Tình hình chính trị - xã hội sau khi thực hiện chính quyền 02 cấp được ổn định; hệ thống chính trị tại cơ sở đã được củng cố nâng cao chất lượng, hoạt động ngày càng hiệu quả; đội ngũ cán bộ của xã từng bước được kiện toàn, trình độ năng lực được nâng lên, có khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ trong tình hình mới. Điều kiện địa hình, khí hậu, thổ nhưỡng của xã phù hợp phát triển các ngành năng lượng tái tạo (*điện gió, điện mặt trời...*) và trồng các loại cây dược liệu, cây ăn quả. Tỉnh Quảng Ngãi (*mới*) sẽ vừa mở rộng dư địa hiện có và không gian phát triển mới sau sáp nhập; có các tiềm năng, lợi thế về liên kết phát triển kinh tế rừng, biển, đảo, cửa khẩu tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế xã. Bên cạnh đó, thời gian tới dự kiến nhiều dự án lớn sẽ được triển khai trên địa bàn xã Kon Braih và các vùng lân cận như: Cao tốc Quảng Ngãi - Kon Tum, nâng cấp Quốc lộ 24, Sân bay Măng Đen, Nhà máy khai thác, chế biến quặng đồng... sẽ có tác động tích cực tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của xã trong thời gian tới.

1.2 Khó khăn:

- Xuất phát điểm về kinh tế - xã hội của xã thấp, trình độ dân trí không đồng đều; hệ thống kết cấu hạ tầng còn yếu kém, chưa đồng bộ; kinh tế - xã hội của xã vẫn còn khó khăn, sức cạnh tranh còn thấp; kinh tế cơ bản vẫn là nông nghiệp; giá cả một số mặt hàng nông sản không ổn định; biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh trên người, cây trồng, vật nuôi tiếp tục có nguy cơ xảy ra. Đời sống Nhân dân nhất là vùng sâu, vùng xa còn gặp nhiều khó khăn; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vẫn tiềm ẩn những nguy cơ gây mất ổn định, các thế lực thù địch vẫn còn lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền chống phá cách mạng; một bộ phận người dân ý thức thoát nghèo vươn lên làm giàu chưa cao.

- Theo Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 16/09/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm các tháng cuối năm 2025, một số chỉ tiêu giao cho xã Kon Braih rất khó thực hiện được, cụ thể:

+ Chỉ tiêu học sinh trung học cơ sở, UBND tỉnh giao 1.732 học sinh, tuy nhiên, số học sinh thực tế trên địa bàn toàn xã Kon Braih đến ngày 30/9/2025 là 1.470 học sinh (*chênh lệch tăng 253 học sinh*).

+ Chỉ tiêu về dân số trung bình: UBND tỉnh giao 17.925 người, qua rà soát thực tế dân cư trên địa bàn, các chỉ tiêu dân số đã được Đảng bộ xã Kon Braih, HĐND xã thông qua, chỉ tiêu dân số trung bình trên địa bàn xã năm 2025 là 18.260 người (*cao hơn chỉ tiêu UBND tỉnh giao là 335 người*).

+ Chỉ tiêu tổng số hộ trên địa bàn xã, UBND tỉnh giao 4.619 hộ, thực tế thống kê tổng số hộ trên địa xã là 4.030 hộ, chênh lệch tăng 589 hộ (*thống kê theo kết quả tặng quà nhân dịp kỷ niệm 80 năm cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 02/9*).

+ Chỉ tiêu hộ nghèo: UBND tỉnh giao đến cuối năm 2025 xã Kon Braih giảm 100 hộ nghèo. Hiện nay trên địa bàn xã có tổng số 144 hộ nghèo, theo Kế hoạch giảm nghèo năm 2025 trên địa bàn xã giảm 76 hộ nghèo. Qua rà soát thực tế hiện nay trên địa bàn xã Kon Braih có 68 hộ nghèo chủ yếu thuộc trường hợp người già yếu neo đơn không có khả năng lao động, không có nguồn thu nhập; hộ bị mắc bệnh hiểm nghèo...những trường hợp này không có khả năng thoát nghèo.

Vì vậy, các chỉ tiêu nêu trên rất khó đạt chỉ tiêu của UBND tỉnh giao do đó đề nghị Sở ngành tỉnh xem xét tính toán lại các chỉ tiêu ((1). *Chỉ tiêu học sinh trung học cơ sở*; (2) *Chỉ tiêu tổng số hộ*; (3) *Chỉ tiêu hộ nghèo*) cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu.

- **Mục tiêu:** Khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của xã, mở rộng các loại hình dịch vụ, du lịch; tập trung thực hiện các lĩnh vực trọng tâm đột phá về phát triển nông nghiệp, nông thôn, nhất là phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến; đầu tư phát triển đô thị và tăng cường cải cách hành chính. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đời sống của Nhân dân. Tăng cường bảo vệ tài nguyên môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Giữ vững quốc phòng, an ninh; ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Các chỉ tiêu chủ yếu

Đến năm 2026, tổng diện tích gieo trồng đạt 8.232,18 ha. Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 6.904,56 tấn. Tổng đàn gia súc, gia cầm đạt 78.771 con. Tổng thu ngân sách địa phương 406,07 triệu đồng. Tổng thu ngân sách địa phương 38,50 triệu đồng. Tổng giá trị sản xuất đạt 1.247,91 tỷ đồng. Thu nhập bình quân đầu người đạt 58,58 triệu đồng/người/năm. Có 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới và xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Hoàn thành các tiêu chuẩn để thành lập thị trấn mới tại khu vực Đăk Ruồng - Tân Lập. Tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 02% tổng số hộ (*tỷ lệ giảm nghèo hàng năm đạt ít nhất 6,6%*). Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt từ 65-70%. Số trường đạt chuẩn quốc gia 08/11 trường. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 98,2%; tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội 19,1%; bảo hiểm thất nghiệp đạt 8,93%. 100% xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã. Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng

xuống còn 16,5%. Tỷ lệ hộ gia đình đạt gia đình văn hóa 96%; khu dân cư đạt khu dân cư văn hóa 98%.

3. Nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp chủ yếu thuộc lĩnh vực kinh tế trong năm 2026.

- Tập trung phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực của xã; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, hiệu quả kinh tế cao; đẩy mạnh thực hiện kế hoạch dồn đổi, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng cánh đồng lớn tạo điều kiện phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; xây dựng các mô hình phát triển kinh tế có hiệu quả để nhân rộng. Tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư triển khai các dự án đầu tư du lịch, trồng cây công nghiệp.

- Chú trọng công tác tạo nguồn thu, đẩy mạnh các giải pháp thu ngân sách nhà nước trên địa bàn. Lồng ghép, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn tiếp tục giữ vững và nâng cao các tiêu chuẩn đơn vị hành chính tại khu vực trung tâm xã; đồng thời, đầu tư một số nội dung quan trọng, phấn đấu đến năm 2026 hoàn thành các tiêu chuẩn để thành lập thị trấn mới tại khu vực trung tâm xã Kon Braih. Quan tâm đầu tư hạ tầng các trung tâm cụm xã, hạ tầng công nghiệp-thương mại, hệ thống phân phối bán lẻ, chợ trung tâm xã, Cụm công nghiệp-Tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn xã.

- Tranh thủ, kêu gọi nguồn vốn của Trung ương, tỉnh đầu tư các công trình, hệ thống giao thông có tính kết nối giữa xã với các xã trong và ngoài tỉnh và các công trình quy mô lớn khả năng ngân sách xã không cân đối được như: Dự án đường cứu hộ, cứu nạn, kè bờ sông Đăk Snghe đoạn qua trung tâm Chính trị - hành chính xã, cầu qua sông Đăk Bla...

- Quản lý và khai thác tốt các nguồn tài nguyên, nhất là tài nguyên về đất đai, khoáng sản, tài nguyên nước, tài nguyên rừng; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi hủy hoại, xâm hại tài nguyên; thực hiện tốt Đề án bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững khu vực Tây Nguyên giai đoạn 2016-2030. Triển khai công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, nhất là quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch khai thác quỹ đất đạt hiệu quả, chất lượng. Khai thác quỹ đất để phát triển đô thị tại trung tâm huyện lỵ và ven các sông Đăk Snghe, Đăk Pne, Đăk Blà.

- Thực hiện lồng ghép các vấn đề biến đổi khí hậu vào các chương trình, dự án, quy hoạch, kế hoạch phát triển của xã, khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên, đảm bảo tài nguyên được quản lý, bảo vệ và khai thác, chế biến, sử dụng một cách hợp lý, tiết kiệm, có hiệu quả, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững kinh tế - xã hội, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu toàn cầu.

- Thu hút các nhà đầu tư nghiên cứu, khảo sát và thực hiện các dự án gắn với các lòng hồ thủy điện, đập thủy lợi...để nuôi cá lồng, phát triển du lịch, dịch vụ và phát triển điện gió, điện mặt trời ở những vùng đảm bảo điều kiện. Phát huy lợi thế vị trí giữa hai vùng động lực phát triển kinh tế của tỉnh Phường Kon

Tum và xã Măng Đen để liên kết tạo điều kiện phát triển kinh tế, tập trung thu hút đầu tư, du lịch, thị trường tiêu thụ các sản phẩm của địa phương.

- Tiếp tục tập trung thực hiện vững, đem lại sự chuyển biến tích cực rõ nét hơn đối với đời Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo hướng thực chất, đi vào chiều sâu, hiệu quả bền vững của Nhân dân ở các xã.

- Tích cực ứng dụng khoa học kỹ thuật, hiện đại hóa sản xuất nông nghiệp, nông thôn. Phát triển toàn diện nông nghiệp đi vào chiều sâu theo hướng sản xuất hàng hóa; rà soát, xác lập và phát triển một số vùng, khu sản xuất nông nghiệp tập trung, ứng dụng công nghệ cao gắn chế biến và thị trường tiêu thụ. Hình thành, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các Hợp tác xã; khuyến khích các doanh nghiệp, Hợp tác xã liên doanh, liên kết thực hiện bao tiêu, tạo đầu ra cho sản phẩm để hình thành chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm giá trị cao. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể và Nhân dân trong việc xây dựng “cánh đồng lớn” tạo điều kiện để ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp, nâng cao giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích. Phân đầu đến năm 2026, hình thành các vùng nguyên liệu với diện tích trồng sắn khoảng hơn 4.000 ha, ổn định diện tích cây cao su 3.600 ha; cây ăn trái, mắc ca khoảng hơn 700 ha; cây dược liệu khoảng 100ha.

- Tập trung chuyển đổi các loại cây trồng kém hiệu quả sang trồng cây dược liệu, cây ăn quả, các loại rau củ có giá trị cao; Triển khai thực hiện hiệu quả các lĩnh vực đột phá và Chương trình mỗi xã một sản phẩm phân đầu đến năm 2026 mỗi có 01 hợp tác xã liên kết theo chuỗi giá trị gắn với chủ trương dồn đổi, tích tụ đất nông nghiệp. Triển khai thực hiện có hiệu quả đề án, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

- Phát huy lợi thế rừng và đất rừng để phát triển kinh tế lâm nghiệp. Tăng cường quản lý, bảo vệ và sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên rừng. Thực hiện tốt công tác giao khoán quản lý, bảo vệ và phát triển rừng gắn với trồng rừng, tạo sinh kế, nâng cao thu nhập cho người dân, cộng đồng dân cư; rà soát, thu hồi diện tích đất lâm nghiệp, đất rừng bị lấn chiếm để trồng lại rừng. Bố trí diện tích đất rừng và đất lâm nghiệp, đất nông nghiệp phù hợp để phát triển vùng dược liệu tập trung, gắn công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng với phát triển dược liệu; tập trung phát triển các loại dược liệu phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu, sinh thái của xã như Đảng sâm, Đương quy, Đinh lăng, Cà gai leo...

IV. Kiến nghị, đề xuất: Kính đề nghị Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh quan tâm có ý kiến với UBND tỉnh, các Sở ngành xem xét giải quyết một số nội dung như sau:

1. Đề xuất tham mưu cấp có thẩm quyền sớm ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước tỉnh, cấp xã giai đoạn 2026-2030.

Nguyên tắc tiêu chí phân bổ đầu tư công giai đoạn 2026-2030, trong đó ưu tiên phân cấp nguồn vốn cho ngân sách cấp xã để triển khai thực hiện đảm bảo nhu cầu của ý kiến cử tri trên địa bàn.

Đối với Chương trình Mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030, đề nghị cấp có thẩm quyền sớm ban hành và có hướng dẫn cụ thể để sớm triển khai thực hiện. Tránh trường hợp đến giữa kỳ mới giao vốn và mới có hướng dẫn triển khai thực hiện.

3. Đối với Sở Tài chính tỉnh, quan tâm đề xuất, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh thực hiện thanh toán với dự án kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của huyện Kon Rẫy (cũ), tỉnh Kon Tum với số tiền là 1.015.210.000 đồng đã được nêu tại khoản b mục 1.2 phần II báo cáo này (*khi phát sinh số thu tiền sử dụng đất*).

4. Các Sở ban ngành cấp tỉnh tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức xã để nắm vững các quy định mới, phù hợp với yêu cầu quản lý trong giai đoạn hiện nay (*tập huấn chuyên ngành đất đai, tài chính, nội vụ, giải quyết và kiểm soát thủ tục hành chính...*).

5. Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh ưu tiên bố trí kinh phí từ nguồn sự nghiệp cho xã để thực hiện các nhiệm vụ về phát triển hỗ trợ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, hoạt động duy trì, nâng cấp hạ tầng số, hệ thống phần mềm một cửa điện tử...

6. Xem xét điều chỉnh phù hợp với thực tế của địa phương đối với các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 khó có khả năng thực hiện (*dân số trung bình, số lượng học sinh THCS, tổng số hộ, số hộ giảm nghèo*) đã được UBND tỉnh giao tại 80/QĐ-UBND ngày 16/09/2025.

Trên đây là báo cáo Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; thu, chi ngân sách năm 2025 trên địa bàn xã Kon Braih, tỉnh Quảng Ngãi./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài chính tỉnh (b/c);
- TT. Đảng uỷ xã (b/c);
- TT. HĐND xã (b/c);
- CT, 02 PCT UBND xã;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Trung

